

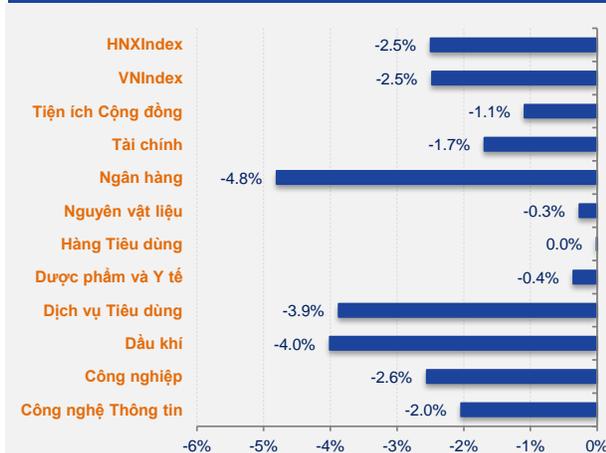


WEEKLY WRAP

Tuần GD: 5/9/2022 - 9/9/2022

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,248.78 ↓	-2.5%	284.63 ↓	-2.5%
KLGD (trCP)	2,982.81 ↑	67.5%	395.74 ↑	47.8%
GTGD (tỷ VND)	76,408.47 ↑	62.4%	7,967.51 ↑	34.2%
Tổng cung (trCP)	5,473.23 ↑	36.3%	603.55 ↑	51.1%
Tổng cầu (trCP)	5,179.42 ↑	24.2%	530.03 ↑	41.5%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	93.45 ↑	68.8%	4.47 ↑	407.3%
KL bán (trCP)	122.84 ↑	75.6%	2.54 ↑	55.3%
GT mua (tỷ VND)	3,371.56 ↑	62.2%	123.42 ↑	306.7%
GT bán (tỷ VND)	4,254.61 ↑	61.0%	52.88 ↑	28.0%

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



TOP CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX



THỊ TRƯỜNG TUẦN QUA

Cuối cùng thì sau 7 tuần tăng điểm liên tiếp, thị trường đã có sự điều chỉnh trở lại trong tuần qua khi chỉ số VN-Index không thể vượt qua được ngưỡng kháng cự tâm lý quanh 1.285 điểm trước áp lực bán ra tăng mạnh khi chỉ số tạm vượt qua ngưỡng trên. Áp lực bán gia tăng mạnh trong phiên thứ 4 và thứ 5 khiến thị trường giảm khá mạnh. Trong phiên cuối tuần, lực cầu bất ngờ gia tăng về cuối phiên giúp VN-Index kết tuần ngay dưới ngưỡng tâm lý 1.250 điểm.

Thanh khoản trung bình mỗi phiên trong tuần qua xấp xỉ so với tuần trước đó và cao hơn mức trung bình của 20 tuần gần nhất.

Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index giảm 31,73 điểm (-2,5%) xuống 1.248,78 điểm, HNX-Index giảm 7,29 điểm (-2,5%) xuống 284,63 điểm. Giá trị giao dịch trên HOSE tăng 62,4% so với tuần trước đó lên 76.408 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 67,5% lên 2.982 triệu cổ phiếu. Giá trị giao dịch trên HNX tăng 34,2% so với tuần trước đó lên 7.968 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 47,8% lên 396 triệu cổ phiếu.

Với mức giảm điểm trên cả hai sàn trong tuần qua (-2,5%), thì gần như toàn bộ các nhóm ngành đều có mức sụt giảm.

Nhóm cổ phiếu trụ cột thị trường là ngân hàng giảm mạnh nhất trong tuần qua với 4,8% giá trị vốn hóa với các mã tiêu biểu như VCB (-6,2%), BID (-7,5%), CTG (-5%), VPB (-4,1%), TCB (-3,3%), ACB (-2,6%), SHB (-8,3%)... Hiệu ứng "tin ra là bán" đối với nhóm này đã xuất hiện trong tuần qua khi thông tin nới room tín dụng cho các ngân hàng được ban hành chính thức.

Tiếp theo là nhóm cổ phiếu dầu khí với mức giảm 4%, nguyên nhân chủ yếu là do giá dầu thế giới có sự sụt giảm mạnh trong tuần qua, với các mã tiêu biểu như BSR (-4,7%), OIL (-5,8%), PLX (-4,7%), PVD (-1%), PVS (-3,6%), PVB (-9,8%)...

Nhóm dịch vụ tiêu dùng cũng giảm khá mạnh với 3,9% giá trị vốn hóa, chủ yếu là do sự suy giảm của các cổ phiếu thuộc ngành con hàng không như HVN (-13,9%), VJC (-3%)...

Khối ngoại quay trở lại bán ròng trên hai sàn trong tuần qua với giá trị ròng đạt 812,51 tỷ đồng. Xét theo khối lượng ròng, STB là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 5,9 triệu cổ phiếu. Tiếp theo là SSI với 5,8 triệu cổ phiếu và MIG với 2,9 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HPG là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 6,1 triệu cổ phiếu.

Trên thị trường phái sinh, các hợp đồng tương lai VN30 đang thấp hơn so với chỉ số cơ sở VN30 từ 0,64 đến 18,64 điểm cho thấy các nhà giao dịch vẫn đang nghiêng về khả năng thị trường có thể tiếp tục điều chỉnh trong thời gian tới.



WEEKLY WRAP

Tuần GD: 5/9/2022 - 9/9/2022

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index



Thị trường điều chỉnh trở lại sau bảy tuần tăng điểm liên tiếp từ vùng đáy của sóng điều chỉnh quanh ngưỡng 1.140 điểm vào đầu tháng 7. VN-INDEX đã không thể chinh phục được ngưỡng kháng cự 1.285 điểm trong hai phiên đầu tuần và điều chỉnh trước áp lực bán gia tăng. Rất may, trong phiên cuối tuần, lực cầu gia tăng quanh ngưỡng hỗ trợ quanh 1.230 điểm (MA50 ngày) đã giúp cho mức giảm được thu hẹp phần nào đó.

Trên góc độ ngắn hạn, sau phiên giảm thứ hai liên tiếp, VN-INDEX tiếp tục kết phiên dưới ngưỡng kháng cự MA20 ngày và MA100 ngày lần lượt quanh 1.270 điểm và 1.250 điểm. Nhưng chỉ số này vẫn duy trì trên ngưỡng hỗ trợ MA50 ngày quanh 1.230 điểm (được test thành công trong phiên cuối tuần). Điều này khiến cho tín hiệu kỹ thuật trong ngắn hạn vẫn đang trong trạng thái tiêu cực và VN-INDEX có thể tiếp tục điều chỉnh trong tuần tới để một lần nữa test lại ngưỡng hỗ trợ quanh 1.230 điểm (MA50 ngày). Tuy nhiên, trong kịch bản tích cực, nếu lực cầu trong tuần tiếp theo là đủ tốt giúp VN-INDEX vượt qua ngưỡng kháng cự quanh 1.250 điểm (MA100 ngày) thì có thể kỳ vọng chỉ số này sẽ tiếp tục tăng đến ngưỡng 1.270 điểm (MA20 ngày).

Trên góc độ dài hạn hơn, chúng tôi đánh giá đỉnh của sóng hồi phục trước đó trong khoảng 1.285-1.315 điểm được tạo thành vào đầu tháng 6/2022 vẫn sẽ là vùng kháng cự mạnh của thị trường trong thời gian tới. Do đó, xu hướng chủ đạo của thị trường có thể là biến động giằng co với những nhịp tăng giảm đan xen trong biên độ 1.140-1.300 điểm cho đến hết năm nay.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Sau 07 tuần liên tiếp tăng điểm từ vùng đáy 1.140-1.150 lên vùng giá 1.285-1.300. VN-INDEX tạo đỉnh ngắn hạn và có tuần giảm điểm khi kết tuần tại 1.248,78 điểm, giảm -2,48% với khối lượng giao dịch tăng khá mạnh 67,64% so với tuần trước, thể hiện áp lực bán cơ cấu mạnh của các vị thế lướt sóng ngắn hạn kém hiệu quả, nhất là sau khi rút ngắn chu kỳ T+2.

VN-INDEX tạo đáy tại vùng 1.140 điểm trong tháng 07, phục hồi trong tháng 08 và trong tháng 09 sẽ diễn biến tích lũy thêm để tạo nền giá tích lũy trung dài hạn. Với vùng hỗ trợ tâm lý quanh 1.200-1.225. Đây cũng là vùng hỗ trợ của trend_line nối các vùng đáy trung hạn cao dần từ vùng 1.000-1.030 thấp nhất năm 2021 và vùng 1.143-1.156 thấp nhất tháng 05, 07 năm 2022 điểm. Các ngưỡng kháng cự quan trọng là vùng 1.260-1.285 điểm_gap down giữa hai phiên 10/6 và 13/6/2022.

Ngắn hạn trong tuần tiếp theo kỳ vọng VN-INDEX phục hồi kiểm tra lại vùng kháng cự 1.260-1.265 điểm. Trên góc nhìn dài hạn, thị trường vẫn đang tích lũy trên nền định giá ở mức thấp so với trung bình 5 năm gần nhất. Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý, chờ thêm các thông tin mới về tình hình kinh doanh của doanh nghiệp khi Quý III/2022 gần kết thúc, các thông tin vĩ mô, tăng trưởng GDP.. mới xem xét gia tăng thêm tỉ trọng đầu tư đối với các mã có tiềm năng tăng trưởng mạnh.

Quý nhà đầu tư có thể tham khảo danh mục cổ phiếu khuyến nghị của chúng tôi để có quyết định hợp lý. Loại giảm các mã yếu kém hơn so với thị trường chung nếu có, để tái cơ cấu danh mục hiệu quả tốt hơn.



WEEKLY WRAP

Tuần GD: 5/9/2022 - 9/9/2022

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu TTM	T.trưởng Lợi nhuận TTM	
DCM	38.30	34-35	44-45	31	5.1	72.8%	246.7%	Theo dõi giải ngân, hỗ trợ ngắn hạn 34+
BWE	49.30	48-50	60-62	45	12.1	9.4%	24.1%	Theo dõi giải ngân, hỗ trợ ngắn hạn 49+
IDI	21.30	20.5-21.7	25-26	19	9.4	30.4%	843.7%	Theo dõi giải ngân, hỗ trợ ngắn hạn 21+

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
27/06/2022	TCD	13.50	10.15	14.5-15.5	13	33.00%	Nắm giữ
29/06/2022	VPI	60.70	57.45	76-78	58	5.66%	Nắm giữ
04/07/2022	VCG	22.30	18.20	24-26	21	22.53%	Nắm giữ
04/07/2022	MBB	22.70	20.25	25-26	22	12.10%	Nắm giữ
12/07/2022	ASM	15.95	13.45	16.5-17	14.2	18.59%	Nắm giữ
14/07/2022	GVR	25.35	22.60	28-30	24	12.17%	Nắm giữ
02/08/2022	PTB	63.20	61.50	75-77	63	2.76%	Nắm giữ
03/08/2022	HSG	21.50	18.20	22-23	19	18.13%	Nắm giữ
11/08/2022	GAS	114.00	112.00	130-132	109	1.79%	Nắm giữ
16/08/2022	DPR	72.10	72.40	88-90	72	-0.41%	Nắm giữ
25/08/2022	PVT	21.95	21.80	26-28	20.5	0.69%	Nắm giữ
29/08/2022	PVS	26.80	27.10	32-34	25	-1.11%	Nắm giữ
09/09/2022	QNS	47.14	47.20	62-64	42	-0.14%	Giải ngân giá 47.2

BIẾN ĐỘNG NGÀNH**Ngành tài nguyên cơ bản tăng 2,56% giá trị vốn hóa trong tuần qua**

Ngành tài nguyên cơ bản tăng 2,56%, cao nhất trong tuần vừa qua chủ yếu nhờ thông tin các doanh nghiệp nhôm, thép tại Châu Âu phải giảm sản lượng hoặc đóng cửa nhà máy sản xuất do chi phí năng lượng và khí đốt tăng mạnh trong thời gian qua làm tăng rủi ro về việc thiếu hụt nguồn cung và giá tăng. Thông tin này giúp cho giá cổ phiếu của các doanh nghiệp trong ngành đều có diễn biến tích cực trong tuần, cụ thể là HPG (+3.48%), NKG (+8.49%), HSG (3.37%), VGS (+18.39%), NSH (+31.34%). Trong nước giá thép xây dựng được các doanh nghiệp điều chỉnh tăng, cao nhất 490.000đ/tấn và là lần tăng thứ 2 liên tiếp kể từ lần tăng trước đó vào ngày 31/8.

Ngành du lịch và giải trí giảm mạnh nhất thị trường

Ngành du lịch và giải trí trong tuần qua là ngành giảm mạnh nhất thị trường với mức 6.22% chủ yếu do ngành con là dịch vụ hàng không với các mã VJC (-2.96%), HVN (-13.91%). Có thể thông tin về việc HOSE thông báo lưu ý rằng HVN có thể bị hủy niêm yết nếu BCTC hợp nhất kiểm toán 2022 của HVN tiếp tục có lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ và/hoặc vốn chủ sở hữu là âm đã tác động mạnh tới giá cổ phiếu của 2 doanh nghiệp vận tải hàng không trên sàn. Theo BCTC soát xét bán niên 2022 của HVN, công ty lỗ sau thuế của cổ đông công ty mẹ 5.167,6 tỷ đồng và vốn chủ sở hữu âm 4.897,4 tỷ đồng.

Ngành dịch vụ tài chính giảm 4,85% giá trị vốn hóa

Cổ phiếu ngành dịch vụ tài chính, tâm điểm là cổ phiếu chứng khoán giảm 4.85% trong tuần giao dịch từ 05/09-09/09/2022, mạnh hơn mức giảm 2.48% của chỉ số VN-Index. Trong đó giảm mạnh nhất là FTS (-9.3%), BVS (-9.01%), SSI (-7.5%), SHS (-7.58%), VND (-5.99%). Ở chiều ngược lại, cổ phiếu giữ giá nhất là VCI (-0.27%), CTS (-0.79%), HCM (-2.68%). Dòng cổ phiếu chứng khoán vẫn là dòng có độ nhạy lớn nhất với thị trường chung, giảm giá mạnh nhất khi thị trường điều chỉnh. Một lượng lớn cổ phiếu SSI và SHS được đưa vào giao dịch trong tuần cũng khiến hai cổ phiếu trên thuộc top cổ phiếu giảm giá mạnh nhất. Thị trường đã có hai tuần giao dịch với thời gian thanh toán được rút ngắn về T+ 2. KLGD khớp lệnh tại sàn HSX tuần này chỉ tăng 1.8% so với tuần cuối tháng 8, khi chưa rút ngắn thời gian thanh toán. Việc một lượng lớn cổ phiếu giao dịch trong cả phiên từ 2 ngày trước đó về tài khoản vào phiên chiều khiến áp lực bán gia tăng đáng kể vào cuối phiên. Nhà đầu tư do vậy có tâm lý chờ đợi diễn biến giao dịch trong phiên chiều để đánh giá về xu hướng, làm giảm khối lượng khớp lệnh trong phiên sáng. Chúng tôi cho rằng dòng tiền vào thị trường sẽ phụ thuộc lớn vào xu hướng thị trường chung. Tại thời điểm hiện tại, việc mua bán cổ phiếu nhanh chóng khi thị trường chung đang theo xu hướng điều chỉnh không mang lại hiệu quả là yếu tố hạn chế giao dịch lướt sóng của nhà đầu tư.

TIN VÍ MÔ

Lý do khác khiến tỷ lệ nợ công trên GDP giảm	Tỷ lệ nợ công trên GDP cải thiện trong thời gian qua chủ yếu bởi những nguyên nhân khách quan/kỹ thuật, như bài viết này chỉ ra thêm so với bài viết trước đây, là do lãi suất huy động giảm mạnh, và kỳ hạn nợ được kéo dài ra.
Cơ cấu chi phí và rủi ro nợ công đang báo động	Số liệu tại một hội thảo gần đây cho thấy, tỷ lệ bình quân nghĩa vụ trả nợ của Chính phủ/số thu ngân sách giai đoạn 2010 - 2015 là 14,85% nhưng giai đoạn 2016 - 2021 vọt lên 19,62%, cá biệt năm 2021 tới 21,80%. Sự thiếu bền vững của nợ công dẫn đến phải vay mới trả cũ, "đào nợ" nhưng nội hàm chưa được gọi đúng tên...
Moody's nâng bậc tín nhiệm của Việt Nam lên Ba2	Tổ chức xếp hạng tín nhiệm Moody's vừa quyết định nâng bậc tín nhiệm quốc gia dài hạn của Việt Nam từ Ba3 lên mức Ba2, trong khi triển vọng được điều chỉnh từ tích cực sang ổn định.
Thủ tướng nêu rõ về 12 kết quả nổi bật của tình hình kinh tế - xã hội 8 tháng qua	Kết luận nội dung thảo luận về tình hình kinh tế-xã hội tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 8/2022, Thủ tướng Phạm Minh Chính nêu rõ 12 kết quả nổi bật của tình hình kinh tế - xã hội 8 tháng, song yêu cầu tuyệt đối không chủ quan, lơ là, tiếp tục thực hiện các trọng tâm chỉ đạo, điều hành đã được phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 7 xác định.
Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng: Đã giải ngân 55,000 tỷ đồng cho phục hồi và phát triển kinh tế	Theo Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng, trong tháng 8 và 8 tháng đầu năm 2022, những khó khăn, thách thức phải đối mặt rất lớn, song nền kinh tế có xu hướng phục hồi ngày càng tích cực, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, các cân đối lớn. Đến nay, đã giải ngân 55,000 tỷ đồng trong chương trình phục hồi và phát triển.
JICA: Năng suất lao động của Việt Nam rất thấp trong khu vực	Trình độ học vấn thấp là một trong các yếu tố khiến Việt Nam được xác định là một trong những quốc gia có năng suất lao động thấp nhất khu vực.
PMI tháng 8: Số lượng đơn đặt hàng mới tăng nhanh hơn khi áp lực lạm phát giảm	Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (Purchasing Managers' Index - PMI) ngành sản xuất Việt Nam của S&P Global đạt 52.7 điểm trong tháng 8, tăng so với 51.2 điểm của tháng 7 và báo hiệu sự cải thiện mạnh mẽ của sức khỏe lĩnh vực sản xuất vào thời điểm giữa quý 3 của năm. Các điều kiện kinh doanh đến nay đã cải thiện trong 11 tháng liên tiếp.
Gần 20.000 tỉ đồng bổ sung cho các dự án đầu tư công trung hạn	Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết nghị bổ sung hơn 19.570 tỉ đồng cho các bộ, ngành, địa phương để thực hiện nhiệm vụ, dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.
Cá nhân trong nước mở mới tài khoản chứng khoán thấp nhất kể từ tháng 11/2021	8 tháng đầu năm 2022, cá nhân trong nước mở mới ròng gần 2,2 triệu tài khoản chứng khoán, gấp 2,6 lần cùng kỳ năm trước.



TIN DOANH NGHIỆP

ASM chuẩn bị trả cổ tức bằng tiền với tỷ lệ 15%

HDQT CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE: ASM) vừa thông qua nghị quyết thống nhất mức chi trả cổ tức năm 2021 bằng tiền mặt cho cổ đông. Tuy nhiên, nghị quyết chưa có ngày chốt danh sách.

Masan ra mắt hệ sinh thái WINLife “Trọn Vẹn Điều Bạn Cần” với chuỗi 27 cửa hàng đa tiện ích đầu tiên

Hôm nay, ngày 09/09/2022, Tập đoàn Masan ra mắt hệ sinh thái WINLife “Trọn Vẹn Điều Bạn Cần” với chuỗi 27 cửa hàng đa tiện ích đầu tiên đáp ứng đầy đủ nhu cầu thiết yếu của người tiêu dùng với trải nghiệm tiện lợi, xuyên suốt offline-to-online tại điểm đến “tất cả trong một”.

GAB vẫn chưa thể tìm được đơn vị kiểm toán

Sau khi cổ phiếu bị đưa vào diện cảnh báo từ ngày 09/09, CTCP Đầu tư Khai Khoáng và Quản lý Tài sản FLC (HOSE: GAB) đã có văn bản giải trình cũng như hướng khắc phục.

AASCS thay E&Y kiểm toán BCTC soát xét bán niên của ITA

Sau khi bị HOSE nhắc nhở về việc chậm công bố thông tin BCTC soát xét bán niên 2022, CTCP Đầu tư và Công nghiệp Tân Tạo (HOSE: ITA) đã có văn bản giải trình về nguyên nhân sự việc, trong đó bao gồm việc đơn vị kiểm toán quen thuộc là Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y) từ chối tái ký hợp đồng.

MBS chào bán gần 113 triệu cp cho cổ đông hiện hữu

CTCP Chứng khoán MB (HNX: MBS) mới đây thông báo chào bán gần 113 triệu cp ra công chúng, với giá chào bán bằng mệnh giá 10,000 đồng/cp (thấp hơn 44% thị giá chốt phiên 08/09), để tăng vốn lên hơn 3.8 ngàn tỷ đồng.

Home Credit huy động thành công lô trái phiếu 600 tỷ đồng

Công ty Tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam thông báo đã phát hành thành công lô trái phiếu trị giá 600 tỷ đồng.

CMG chốt quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 38%

Ngày 13/09, CTCP Tập đoàn Công nghệ CMC (HOSE: CMG) sẽ chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021 và cổ phiếu thưởng. Ngày giao dịch không hưởng quyền là 12/09.

HNG giải thể một công ty con có vốn 100 tỷ đồng

HDQT CTCP Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai (HOSE: HNG) đã thông qua nghị quyết về việc giải thể công ty con do HNG nắm giữ 100% vốn là Công ty TNHH MTV Kinh doanh Xuất Nhập khẩu Hoàng Anh Gia Lai.

Niên độ 2022-2023: SLS lên kế hoạch lợi nhuận đi lùi 60%

CTCP Mía Đường Sơn La (HNX: SLS) vừa công bố tài liệu ĐHCĐ thường niên niên độ 2022-2023 với kế hoạch đạt hơn 1,110 tỷ đồng tổng doanh thu, tăng hơn 25% so với niên độ 2021-2022; song lợi nhuận sau thuế dự kiến ở mức hơn 75 tỷ đồng, đi lùi gần 60%.

HOSE cảnh báo đưa cổ phiếu ITA vào diện kiểm soát

Theo văn bản gửi đến CTCP Đầu tư và Công nghiệp Tân Tạo (HOSE: ITA) ngày 07/09, Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM (HOSE) nhắc nhở ITA về việc chậm công bố thông tin (CBTT) BCTC soát xét bán niên 2022, đồng thời cảnh báo về khả năng cổ phiếu rơi vào diện kiểm soát.



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	6,132,700	STB	(5,905,500)
2	PVD	5,947,100	SSI	(5,844,500)
3	HDB	3,482,900	MIG	(2,886,700)
4	VNM	2,435,900	FUEVFVND	(2,810,600)
5	POW	2,358,700	NVL	(2,707,400)

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	3,078,800	SHS	(593,186)
2	ART	63,700	BCC	(374,300)
3	TV4	59,900	APS	(197,900)
4	SD5	57,600	HHG	(117,900)
5	MBS	51,400	IDC	(117,300)

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HPG	23.00	23.80	↑ 3.48%	114,394,100
HAG	12.95	12.40	↓ -4.25%	105,105,006
NKG	21.20	23.00	↑ 8.49%	101,263,000
POW	14.00	14.05	↑ 0.36%	95,320,200
SSI	24.00	22.20	↓ -7.50%	94,977,801

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVS	27.80	26.80	↓ -3.60%	51,790,352
SHS	13.20	12.20	↓ -7.58%	44,808,550
KLF	2.60	2.30	↓ -11.54%	27,359,191
IDC	62.30	58.80	↓ -5.62%	23,232,508
CEO	31.60	30.00	↓ -5.06%	19,297,632

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VNS	17.65	20.50	2.9	↑ 16.15%
TLG	59.10	68.50	9.4	↑ 15.91%
SFC	22.00	24.50	2.5	↑ 11.36%
DPG	46.25	51.00	4.8	↑ 10.27%
NTL	26.40	29.00	2.6	↑ 9.85%

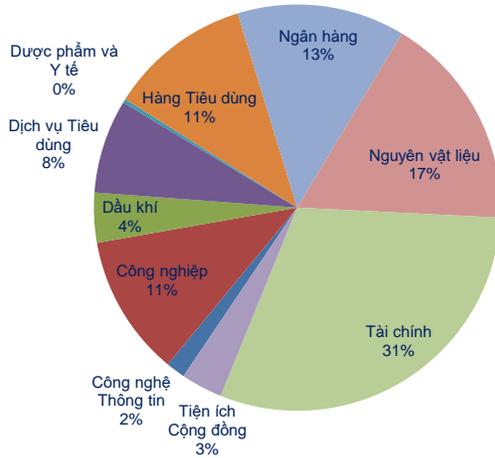
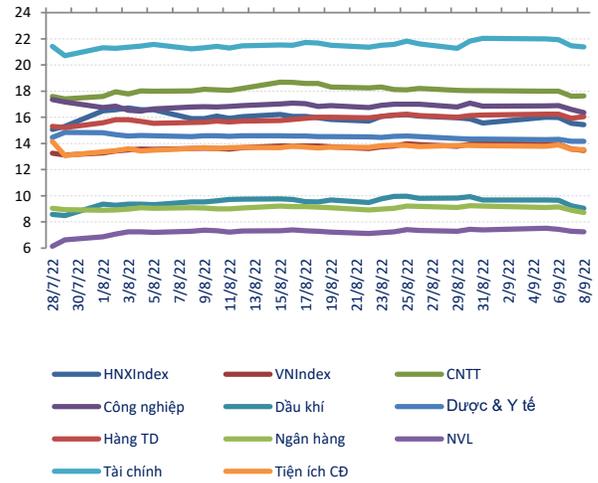
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NSH	6.70	8.80	2.1	↑ 31.34%
TKC	9.50	12.20	2.7	↑ 28.42%
VC6	8.10	10.30	2.2	↑ 27.16%
BST	13.80	17.20	3.4	↑ 24.64%
VGS	17.40	20.60	3.2	↑ 18.39%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KPF	21.05	16.80	-4.3	↓ -20.19%
ITA	7.00	5.74	-1.3	↓ -18.00%
TNC	67.80	58.10	-9.7	↓ -14.31%
HVN	17.25	14.85	-2.4	↓ -13.91%
SJF	6.74	5.81	-0.9	↓ -13.80%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LDP	15.20	11.50	-3.7	↓ -24.34%
TPH	14.30	11.10	-3.2	↓ -22.38%
VE3	10.00	7.80	-2.2	↓ -22.00%
THS	34.10	27.70	-6.4	↓ -18.77%
ART	4.40	3.70	-0.7	↓ -15.91%

(*) Giá điều chỉnh

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	114,394,100	32.1%	5,164	4.5	1.3
HAG	105,105,006	14.6%	750	15.9	2.4
NKG	101,263,000	30.2%	6,726	3.2	0.9
POW	95,320,200	4.9%	668	20.5	1.0
SSI	94,977,801	13.0%	1,141	19.3	1.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	51,790,352	4.1%	1,106	22.7	1.0
SHS	44,808,550	25.5%	1,226	9.9	1.0
KLF	27,359,191	-0.8%	-82	-	0.2
IDC	23,232,508	34.0%	5,604	10.2	2.9
CEO	19,297,632	7.2%	969	30.6	2.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VNS	↑ 16.1%	-8.8%	-1,619	-	1.1
TLG	↑ 15.9%	21.4%	5,152	12.8	2.6
SFC	↑ 11.4%	11.9%	1,843	13.0	1.5
DPG	↑ 10.3%	21.4%	6,269	7.9	1.6
NTL	↑ 9.8%	21.1%	4,361	6.4	1.4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
NSH	↑ 31.3%	0.1%	13	605.8	0.7
TKC	↑ 28.4%	1.0%	163	68.1	0.7
VC6	↑ 27.2%	8.0%	1,009	9.6	0.7
BST	↑ 24.6%	9.4%	1,199	14.3	1.4
VGS	↑ 18.4%	17.0%	3,002	6.3	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	6,132,700	32.1%	5,164	4.5	1.3
PVD	5,947,100	0.0%	1	15,349.7	0.8
HDB	3,482,900	21.6%	3,464	7.4	1.5
VNM	2,435,900	26.8%	4,534	16.7	4.3
POW	2,358,700	4.9%	668	20.5	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	3,078,800	4.1%	1,106	22.7	1.0
ART	63,700	3.0%	350	11.4	0.3
TV4	59,900	17.8%	2,220	8.0	1.4
SD5	57,600	4.5%	829	11.6	0.5
MBS	51,400	14.4%	772	23.0	1.6

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	369,136	21.7%	5,271	14.8	3.0
VHM	259,520	21.9%	6,510	9.2	2.0
VIC	239,897	-0.3%	-121	-	1.8
GAS	213,980	23.6%	6,738	16.6	3.5
BID	185,648	14.6%	2,569	14.3	2.0

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	24,900	6.6%	1,356	61.2	3.8
THD	19,390	13.1%	2,295	24.1	3.3
IDC	18,876	34.0%	5,604	10.2	2.9
NVB	13,864	-1.9%	-189	-	3.2
BAB	13,258	7.9%	889	18.3	1.4



LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
20/11/2020	9/9/2022	9/9/2022	9/9/2022	DC4	Niêm yết thêm
18/7/2022	9/9/2022	28/7/2022	27/7/2022	BT6	Đại hội Đồng Cổ đông
28/7/2022	9/9/2022	10/8/2022	9/8/2022	IFS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25/7/2022	9/9/2022	12/8/2022	11/8/2022	MNB	Đại hội Cổ đông Bất thường
15/8/2022	9/9/2022	24/8/2022	23/8/2022	ABT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18/8/2022	9/9/2022	26/8/2022	25/8/2022	QNS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17/8/2022	9/9/2022	25/8/2022	24/8/2022	DAN	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22/8/2022	9/9/2022	24/8/2022	23/8/2022	DNN	Trả cổ tức bằng tiền mặt
31/8/2022	9/9/2022	9/9/2022	9/9/2022	LCM	Chuyển Sàn
31/8/2022	9/9/2022	9/9/2022	9/9/2022	TIP	Niêm yết thêm
31/8/2022	9/9/2022	12/9/2022	9/9/2022	GIL	Phát hành cổ phiếu
12/10/2021	12/9/2022	9/9/2022	9/9/2022	CMX	Niêm yết thêm
18/7/2022	12/9/2022	16/8/2022	15/8/2022	AGX	Đại hội Đồng Cổ đông
2/8/2022	12/9/2022	12/8/2022	11/8/2022	HNA	Đại hội Cổ đông Bất thường
9/8/2022	12/9/2022	16/8/2022	15/8/2022	NAP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16/8/2022	12/9/2022	22/8/2022	19/8/2022	POB	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27/7/2022	12/9/2022	25/8/2022	24/8/2022	FPT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17/8/2022	12/9/2022	26/8/2022	25/8/2022	BLW	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19/8/2022	13/9/2022	9/9/2022	9/9/2022	VKD	Tạm dừng Niêm yết
1/8/2022	14/9/2022	15/8/2022	12/8/2022	VLA	Đại hội Cổ đông Bất thường
26/7/2022	14/9/2022	11/8/2022	10/8/2022	DIG	Đại hội Cổ đông Bất thường
9/8/2022	14/9/2022	22/8/2022	19/8/2022	KCE	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15/8/2022	14/9/2022	24/8/2022	23/8/2022	LAS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
30/8/2022	14/9/2022	7/9/2022	6/9/2022	PBP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/10/2021	15/9/2022	9/9/2022	9/9/2022	TPB	Niêm yết thêm
4/11/2021	15/9/2022	9/9/2022	9/9/2022	C69	Niêm yết thêm
29/7/2022	15/9/2022	15/8/2022	12/8/2022	ROS	Đại hội Cổ đông Bất thường
26/7/2022	15/9/2022	15/8/2022	12/8/2022	PCE	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26/7/2022	15/9/2022	11/8/2022	10/8/2022	SDK	Đại hội Cổ đông Bất thường
12/8/2022	15/9/2022	18/8/2022	17/8/2022	PMB	Đại hội Cổ đông Bất thường



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
